

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *09* /CT-TTg

Hà Nội, ngày *20* tháng 5 năm 2015

VP. UBND T. BẮC GIANG	
DẾN	Số: <i>7898</i>
	Ngày: <i>25/5/15</i>
Chuyên	Tên: <i>TIỀN</i>

CHỈ THỊ

Về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất

Quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục và đào tạo, với sự nỗ lực của các ngành, các cấp và nhân dân trong những năm gần đây, giáo dục mầm non đã phát triển về quy mô, mạng lưới trường, lớp và chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đưa trẻ ở độ tuổi mầm non tới trường, chuẩn bị tốt cho trẻ bước vào lớp một.

Hệ thống các cơ sở giáo dục mầm non công lập (bao gồm nhà trẻ, nhóm trẻ, trường, lớp mẫu giáo, trường mầm non) đã tăng về số lượng và ngày càng nâng cao về chất lượng. Giáo dục mầm non ngoài công lập phát triển nhanh, nhất là ở các thành phố, thị xã, khu đông dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất đã góp phần làm giảm tình trạng quá tải trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

Tuy nhiên, ở các địa phương có nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất (sau đây gọi chung là khu công nghiệp) nhu cầu gửi trẻ ở độ tuổi mầm non, nhất là độ tuổi nhà trẻ (dưới 36 tháng tuổi) ngày càng tăng. Hệ thống các cơ sở giáo dục mầm non cả công lập và ngoài công lập tuy có tăng về số lượng nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu, nhiều cơ sở có chất lượng còn rất hạn chế. Ở nhiều địa phương, việc đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập còn gặp nhiều khó khăn; việc quản lý, cấp phép thành lập và hoạt động đối với các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập chưa chặt chẽ. Do thiếu trường, lớp mầm non, nhiều trường hợp phụ huynh phải gửi trẻ tại các nhóm, lớp mầm non tư thục chưa được cấp phép không bảo đảm điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng gây nguy cơ mất an toàn cho trẻ.

Để khắc phục tình trạng trên đây, đồng thời giải quyết tốt hơn việc bảo đảm nhu cầu trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Khi xây dựng quy hoạch phát triển khu công nghiệp trên địa bàn phải gắn liền với quy hoạch nhà ở cho người lao động trong khu công nghiệp, bố trí quỹ đất theo quy định tại Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của

Chính phủ đề xây dựng nhà ở cho người lao động, trong đó nhất thiết phải có một phần diện tích đất để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non. Đối với các khu công nghiệp có khó khăn về nhà ở cho người lao động, cần điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết để dành một phần diện tích đất cho việc xây dựng nhà ở cho người lao động theo quy định, trong đó có đủ diện tích để xây dựng trường, lớp mầm non. Đến năm 2020, đáp ứng cơ bản nhu cầu trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp.

b) Rà soát, đánh giá và chỉ đạo thực hiện nghiêm các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, vốn vay và thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục mầm non phục vụ nhu cầu của cán bộ và công nhân khu công nghiệp.

c) Ban hành các chính sách đặc thù của địa phương, trong đó chú ý chính sách thu hút nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp trong khu công nghiệp để khuyến khích cá nhân, tổ chức phát triển cơ sở giáo dục mầm non.

d) Xây dựng cơ sở vật chất cho thuê để thành lập các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập với phí cho thuê hấp dẫn, đủ khuyến khích ở những nơi không thể phát triển cơ sở giáo dục mầm non công lập.

đ) Bố trí kinh phí đầy đủ, kịp thời và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện các mục tiêu của Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực ở khu vực khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020.

e) Ưu tiên ngân sách cho giáo dục mầm non trong tổng chi ngân sách địa phương được giao cho giáo dục hàng năm để hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất cho thuê, cho mượn ở những nơi thực sự có nhu cầu cao về trường, lớp mầm non trong đó có các khu công nghiệp, đồng thời bảo đảm không tăng biên chế giáo viên mầm non.

g) Tăng cường các biện pháp quản lý cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt là các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, bảo đảm môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ lành mạnh, thân thiện và an toàn.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Đề xuất điều chỉnh quy mô các trường, lớp mầm non để các cơ sở giáo dục mầm non có quy mô nhỏ được hưởng chính sách ưu đãi phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, gửi Bộ Tài chính tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.

b) Phối hợp với Trung ương hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 404/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

c) Phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng chính sách phát triển cơ sở giáo dục mầm non ở các khu công nghiệp trong quá trình xây dựng chính sách phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030.

d) Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc các địa phương thực hiện các quy định về quản lý cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, đặc biệt là các nhóm, lớp độc lập tư thực; hàng năm chủ trì tổ chức các đoàn công tác liên ngành kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

3. Bộ Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa giáo dục - đào tạo (Ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) để góp phần thúc đẩy mạnh hơn việc phát triển cơ sở giáo dục mầm non tại khu công nghiệp.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Hướng dẫn cụ thể về chính sách đối với lao động nữ quy định tại Khoản 6 Điều 153 và Khoản 4 Điều 154 Bộ Luật Lao động, trong đó chú trọng đối với lao động tại các khu công nghiệp.

b) Chỉ đạo, tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, trong đó lưu ý đến các khu công nghiệp.

5. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo cân đối vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ, huy động vốn ODA và các nguồn vốn khác hỗ trợ phát triển cơ sở vật chất các cơ sở giáo dục mầm non theo các Chương trình, Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định.

6. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

Hướng dẫn các địa phương lập quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất để bảo đảm quỹ đất cho nhu cầu xây dựng cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn; ban hành các quy định cụ thể về ưu tiên và đẩy nhanh tiến độ xét duyệt cấp đất xây dựng trường học.

7. Bộ Xây dựng:

Hướng dẫn việc xây dựng quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết, ban hành các quy chuẩn, tiêu chí kỹ thuật, thiết kế mẫu đối với khu nhà ở của công nhân đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội khu công nghiệp, đề các địa phương và các đơn vị có liên quan căn cứ áp dụng.

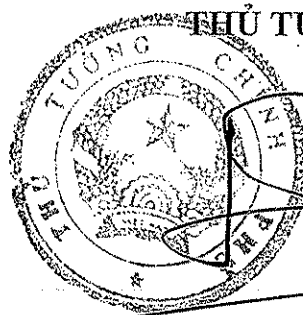
8. Tổ chức thực hiện

a) Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này, định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình và định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, TTK HĐGD, các Vụ, Cục;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b). 240



THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

UBND TỈNH BẮC GIANG
VĂN PHÒNG

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 229 /SY

Bắc Giang, ngày 27 tháng 5 năm 2015

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, các Phòng CV;
 - + Lưu: VT, VX1.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Đức Đăng